

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

Công trình: Sửa chữa ĐT.639 (đoạn Km27+00 - Km32+00)

Địa điểm xây dựng: huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016–2020;

Căn cứ Văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 42/QBTTW-VB ngày 26/4/2016 của Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 167/BC-SKHĐT ngày 18/5/2016 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 920/TTr-SGTVT ngày 13/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa ĐT.639 (đoạn Km27+00 - Km32+00).
2. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
4. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.
5. Sự cần thiết đầu tư, đánh giá sự phù hợp quy hoạch, điều kiện thực hiện đầu tư và kế hoạch đầu tư

a. Sự cần thiết đầu tư: Tỉnh lộ ĐT.639 là tuyến đường ven biển có điểm đầu tại Khu Kinh tế Nhơn Hội - thành phố Quy Nhơn, điểm cuối tại Tam Quan - huyện Hoài Nhơn. Tuyến có chiều dài 102km đạt tiêu chuẩn đường cấp VI, là tuyến đường chiến lược ven biển khi cần thiết cơ động nhanh để bảo đảm quốc phòng, an ninh cho khu vực phía Đông Bắc tỉnh Bình Định, đảm bảo an toàn cho đập, hồ chứa trong trường hợp có biến cố xảy ra.

Đoạn Km27+00 - Km32+00 trên tỉnh lộ ĐT.639 được đầu tư xây dựng từ lâu theo Tiêu chuẩn đường cấp VI đồng bằng, nền đường rộng 6,5m, mặt đường rộng 3,5m với kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Qua quá trình khai thác sử dụng do lưu lượng xe tải có tải trọng lớn lưu thông nhiều nên mặt đường xuống cấp nghiêm trọng. Ngoài ra, với yếu tố mặt đường hiện trạng nhỏ hẹp, tồn tại nhiều góc cua gấp, tầm nhìn hạn chế nên gây mất an toàn giao thông khi qua đoạn tuyến, cản trở nhu cầu lưu thông đi lại của người dân. Vì vậy, việc đầu tư sửa chữa, mở rộng mặt đường đoạn tuyến Km27+00 - Km32+00 trên tỉnh lộ ĐT.639 là cấp thiết và phù hợp với thực tế.

b. Sự phù hợp quy hoạch: Việc đầu tư sửa chữa ĐT.639 (đoạn Km27+00 - Km32+00) là phù hợp với Quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải tỉnh giai đoạn 1995 - 2010 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2446/QĐ-UB ngày 14/10/1996 và phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 08/10/2015.

c. Kế hoạch đầu tư: Kế hoạch đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Các nội dung chủ yếu của dự án

a. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư sửa chữa tuyến ĐT.639 (đoạn Km27+00 - Km32+00) nhằm khắc phục sự hư hỏng và xuống cấp của tuyến đường. Từng bước đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân thông qua tuyến đường tỉnh lộ ĐT.639 (đoạn Km27+00 - Km32+00) được an toàn, thuận lợi; từng bước củng cố, hoàn thiện mạng lưới giao thông trong khu vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong vùng.

b. Quy mô đầu tư:

- *Quy mô:*

- + Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN4054-2005).
- + Chiều dài đoạn tuyến: $L = 5,00\text{km}$.
- + Bề rộng nền đường: $B_n = 6,50\text{m}$.
- + Bề rộng mặt đường: $B_m = 5,50\text{m}$.
- + Bề rộng lề đường: $B_l = 0,5\text{m} \times 2 = 1,0\text{m}$.

- *Kết cấu mặt đường sửa chữa:*

+ Đối với những đoạn mặt đường còn tận dụng, tiến hành đào lề đường mỗi bên 1,0m để mở rộng mặt đường bảo đảm $B_m = 5,50\text{m}$, lu lèn tăng cường nền lề đường, đổ bê tông xi măng mác 250 đá 2x4 dày 20cm trên lớp đệm giấy dầu. Tưới nhựa dính bám, bù vênh và thẩm tăng cường trên toàn bộ mặt đường sau khi mở rộng bằng bê tông nhựa C19 dày 5cm.

+ Đối với những đoạn mặt đường hư hỏng nặng, tiến hành đào xử lý móng mặt đường bị hư hỏng và lề đường mỗi bên 1,0m để mở rộng mặt đường bảo đảm $B_m = 5,50\text{m}$. Xây dựng lớp cấp phối đá dăm loại 1 có gia cố xi măng 5% dày 20cm; tưới nhựa dính bám $0,5\text{kg/m}^2$, thảm lớp bê tông nhựa C19 dày

5cm trên lớp cấp phối đá dăm gia cố xi măng. Tưới nhựa dính bảm 0,5kg/m² và thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 4cm toàn mặt đường.

7. Tổng mức đầu tư dự án : 14.985.000.000 đồng.

(Mười bốn tỷ, chín trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Trong đó:

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| - Chi phí xây dựng | : 12.540.000.000 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : 257.526.000 đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD | : 813.976.000 đồng; |
| - Chi phí khác | : 659.950.000 đồng; |
| - Chi phí dự phòng | : 713.548.000 đồng; |

8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Nguồn vốn bổ sung năm 2016 của Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cho Quỹ bảo trì đường bộ địa phương (Ngoài phân 35% phân bổ cho địa phương theo quy định).

9. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2017.

10. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư nâng cấp, sửa chữa.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19 (M.11b). 



Phan Cao Thắng

